

Số: 64/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước đối với các mỏ khoáng sản nằm trong Kế hoạch đấu giá quyền khai thác

SỔ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày 27/7/21
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2768/TTr-STNMT ngày 22/6/2021 và Công văn số 3303/STNMT-KS, ngày 19/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ cát chưa có kết quả thăm dò thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh do tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp điều hành theo Phụ lục 1 kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Nghĩa Hành, Ba Tơ, Sơn Hà; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các xã: Hành Thiện, Hành Thịnh, Ba Động, Sơn Bao, Tịnh Long; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các mỏ nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT (NN) UBND tỉnh;
- Tổng Cục ĐC và KS Việt Nam;
- VPUB: CVP, PCVP (NN), CN-XD,CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc304).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

Phụ lục 1

**GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC CÁC MỎ CÁT ĐÀU
GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN Ở KHU VỰC CHƯA CÓ KẾT
QUẢ SIAM ĐỒ PHÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Tên loại khoáng sản	Diện tích (ha)	Trữ lượng tài nguyên dự báo (m ³)	Giá khởi điểm R(%)	Bước giá R _{bg} (%)	Tiền đặt trước (đồng)
I	Huyện Nghĩa Hành						
1	Mỏ cát thôn Xuân Đình, xã Hành Thịnh	Cát vàng dùng trong xây dựng	4,67	75.000	5	0,5	57.000.000
2	Mỏ cát thôn Vạn Xuân 2, xã Hành Thiện	Cát vàng dùng trong xây dựng	3,11	52.000	5	0,5	40.000.000
II	Huyện Ba Tơ						
3	Mỏ cát thôn Bắc Lân, xã Ba Động.	Cát vàng dùng trong xây dựng	1,00	10.000	5	0,5	7.000.000
4	Mỏ cát thôn Tân Long Trung, xã Ba Động	Cát vàng dùng trong xây dựng	1,00	10.000	5	0,5	7.000.000
III	Huyện Sơn Hà						
5	Mỏ cát CS6, xã Sơn Bao	Cát vàng dùng trong xây dựng	9,6	96.000	5	0,5	70.000.000
IV	Thành phố Quảng Ngãi						
6	Mỏ cát thôn An Lộc, xã Tịnh Long	Cát vàng dùng trong xây dựng	3,32	83.000	5	0,5	65.000.000

